

Bản án số:254/2017/HSST
Ngày 21-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Ông Phan Văn Cường.

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Trọng Đại, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Văn phòng khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 264/2017/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2017/HSST-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Tiến T (tên gọi khác H), sinh năm 1986, tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Khối Qu Tr, phường Qu T, thị xã Th H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Hồng L, sinh năm 1954 và bà Lê Thị T, sinh năm 1964; bị cáo có 02 anh chị ruột, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/4/2017, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1991; thường trú: Số 15/10 khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1992; thường trú: Số 13/26 khu phố B Đ 4, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Phan Doãn H, sinh năm 1989; thường trú: Xóm B, thị trấn Y Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Khu phố T Ph 1, phường T B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1991; thường trú: Xóm B, xã Ng B, huyện T K, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tiến T là người nghiện ma túy, thường mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 12/4/2017, T đón xe buýt đến khu vực bến xe M Đ thuộc quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 bịch nilon miệng kéo dính bên trong có 24 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng. T cất giấu trong người rồi đón xe buýt về khu vực khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A lấy ra một ít sử dụng. Sau đó, Nguyễn Đức H là người nghiện ma túy gọi vào sim số 01633895169 của T hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T đang đứng trước cổng Công ty D Nh địa chỉ 50/8C khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương để chờ để bán ma túy cho H thì bị lực lượng Công an phường A B kiểm tra phát hiện trên tay T thả xuống đường 07 gói ma túy, sau đó T tự nguyện giao nộp 17 gói ma túy nên lực lượng Công an phường A B lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 24 gói giấy bạc bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sonas có sim số 01633895169, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng đồng và 4.010.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định Lê Tiến T đã bán ma túy cho Nguyễn Đức H, Phan Doãn H cụ thể như sau:

Từ ngày 02/4/2017 đến 10/4/2017, T bán ma túy (heroin) cho Nguyễn Đức H được 03 lần. Lần thứ nhất 02/4/2017, T đã bán cho H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại khu Công nghiệp B Đ 2, phường A B, thị xã DA. Lần thứ hai vào ngày 05/4/2017 T bán cho H 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng tại khu vực bến xe L H, khu phố B Đ 2, phường AB, thị xã DA. Lần ba Toàn ngày 10/4/2017, T bán cho H 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng tại địa chỉ khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương.

Từ ngày 03/4/2017 đến ngày 07/4/2017, T bán ma túy (heroin) cho Phan Doãn H được 03 lần. Lần thứ nhất ngày 03/4/2017, T bán cho H một gói ma túy với 300.000 đồng tại cây xăng thuộc khu công nghiệp S Th, khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã DA. Lần hai ngày 05/4/2017 T bán cho H 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và lần ba ngày 07/4/2017, T bán cho H 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng tại trước cổng khu công nghiệp B Đ, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã DA, tỉnh Bình Dương.

Lê Tiến T bán ma túy cho Nguyễn Đức H và Phan Doãn H thu lợi được 500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 201/MT-PC54 ngày 14/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất màu trắng trong 12 gói giấy bạc trọng lượng 1,8465g (M1); chất màu trắng trong 12 gói giấy bạc có trọng lượng 2,8948g (M2), điều có thành phần Heroin, có hàm lượng 57,12% (M1 + M2). Trọng lượng heroin trong 4,7413g mẫu (M1 + M2) là 2,7082g.

Đối với Nguyễn Đức H, Phan Doãn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra Quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng đồng, số tiền 4.010.000 đồng là tài sản của Lê Tiến T không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại tài sản này cho Toàn.

Cáo trạng số 255/QĐ- KSDT ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Tiến T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Tiến T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lê Tiến T là người nghiện ma túy, thường mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 12/4/2017, T đón xe buýt đến khu vực bến xe M Đ thuộc quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 bịch nilon miệng kéo dính bên trong có 24 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng. T cất giấu trong người rồi đón xe buýt về khu vực khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A lấy ra một ít sử dụng. Sau đó, Nguyễn Đức H là người nghiện ma túy gọi vào sim số 01633895169 của T hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T đang đứng trước công Công ty D Nh địa chỉ 50/8C khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương để bán ma túy cho H thì bị lực lượng Công an phường A B kiểm tra phát hiện trên tay T thả xuống đường 07 gói ma túy, sau đó T tự nguyện giao nộp 17 gói ma túy nên lực lượng Công an phường A B lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, xác định Lê Tiến T đã bán ma túy cho Nguyễn Đức H, Phan Doãn H cụ thể như sau:

Từ ngày 02/4/2017 đến 10/4/2017, T bán ma túy (heroin) cho Nguyễn Đức H được 03 lần. Lần thứ nhất 02/4/2017, T đã bán cho H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại khu Công nghiệp B Đ 2, phường A B, thị xã DA. Lần thứ hai vào ngày 05/4/2017 T bán cho H 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng tại khu vực bến xe L H, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A. Lần ba T ngày 10/4/2017, T bán cho H 01

gói ma túy với giá 300.000 đồng tại địa chỉ khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương.

Từ ngày 03/4/2017 đến ngày 07/4/2017, T bán ma túy (heroin) cho Phan Doãn H được 03 lần. Lần thứ nhất ngày 03/4/2017, T bán cho H một gói ma túy với 300.000 đồng tại cây xăng thuộc khu công nghiệp S Th, khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã D A. Lần hai ngày 05/4/2017 T bán cho H 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và lần ba ngày 07/4/2017, T bán cho H 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng tại trước cổng khu công nghiệp B Đ, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương.

Lê Tiến T bán ma túy cho Nguyễn Đức H và Phan Doãn H thu lợi được 500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 201/MT-PC54 ngày 14/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất màu trắng trong 12 gói giấy bạc trọng lượng 1,8465g (M1); chất màu trắng trong 12 gói giấy bạc có trọng lượng 2,8948g (M2), điều có thành phần Heroin, có hàm lượng 57,12% (M1 + M2). Trọng lượng heroin trong 4,7413g mẫu (M1 + M2) là 2,7082g.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì “Phạm tội thuộc trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

- a) Có tổ chức;
- b) Phạm tội nhiều lần
- c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn
- ...”

Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Lê Tiến T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội nhiều lần”.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 258/QĐ-KSĐT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Lê Tiến T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có cha là ông Lê Hồng L là bệnh binh, được Nhà nước tặng Huân Chương chiến công hạng Ba. Căn cứ vào Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự đối với người phạm tội là con của người có công với cách mạng. Do đó, để nhằm thực hiện các chính sách nhân đạo của pháp luật mới đối với người phạm tội, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện là người nghiện ma túy.

[4] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Xét 01 (một) bì thư số 201/MT-PC54 đã được Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương niêm phong bên trong chứa tinh thể màu trắng có thành phần heron, mẫu vật còn lại sau giám định 1,7216g (M1) và 2,7760 (M2), là vật cấm lưu thông và sim số 01633895169 sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét 01 (một) điện thoại màu đen – vàng trên điện thoại có chữ Sonas, sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo nộp 500.000 đồng, là tiền thu lợi từ mua bán trái phép chất ma túy để sung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Đức H, Phan Doãn H có hành sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra Quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng đồng, số tiền 4.010.000 đồng là tài sản của Lê Tiến T không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại tài sản này cho T là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xét hiện nay trên địa bàn thị xã Dĩ An và các vùng lân cận, tình hình tội phạm về ma túy diễn biến phức tạp, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nhằm phục vụ việc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội. Đối với mức hình phạt như đề nghị là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tiến T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Tiến T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2017.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư số 201/MT-PC54 đã được Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương niêm phong bên trong chứa tinh thể màu trắng có thành phần Heron, mẫu vật còn lại sau giám định có trọng lượng 1,7216g (M1) và 2,7760 (M2), và sim số 01633895169.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại màu đen – vàng trên điện thoại có chữ Sonas

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

- Buộc bị cáo Lê Tiến T nộp 500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Tiến T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND phường Qu T (01)
- THA hình sự (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Công